PHỦ TỔNG THỐNG ĐỆ NHẤT CỘNG HÒA

HỒ SƠ

Ý kiến của Tổng Thống và một số Quan chức cấp cao về bản dự thảo Hiến pháp sau khi đã tu chỉnh

(Từ ngày 15.10.56 đến ngày 24.10.56)

138 tờ

Phông số : .....

Mục lục số : 01

Hồ sơ số : 768

Thời hạn bảo quản

Lâu dài

Thông điệp thi II 01

01

x. 12

Saigon, ngày 15 tháng 10 năm 1956.

TỔNG-THỐNG

Kính gửi

ÔNG CHỦ-TỊCH QUỐC-HỘI

Thưa Ông Chủ-tịch và quý vị Dân-biểu,

Sau khi nghiên-cứu bản văn hiến-pháp mà Quốc-hội đề-nghị ban hành, tôi trân-trọng gửi đến quý vị những nhận-xét của tôi về bản văn ấy.

Chúng ta quan-niệm rằng việc soạn-thảo và ban-hành hiến-pháp chỉ là một bước đầu trên con đường xây-dựng dân-chủ. Công việc này đòi hỏi một sự cố-gắng không ngừng của mọi người vì dân-chủ không phải chỉ là soạn-thảo và ban-hành một bản văn hiến-pháp, mà còn là một trạng-thái tinh-thần, một lề-lối sinh-hoạt.

Xem như nước Anh, tuy không có hiến-pháp thành văn mà vẫn có những tập-tục dân-chủ vững-chãi.

Muốn ghi thành văn những truyền-thống dân-chủ của dân-tộc ta và những kinh-nghiệm dân-chủ của các nước, ta không cần lập một bản hiến-pháp quá dài ấn-định các chi-tiết. Nhà lập-pháp sẽ căn-cứ vào những nguyên-tắc ghi trong hiến-pháp để quy-định một cách đầy-đủ và thích-hợp với hoàn-cảnh giai-đoạn theo không-gian và thời-gian.

Một điều quan-trọng là thiết-lập một guồng máy quốc-gia hữu-hiệu, khả dĩ kịp thời giải-quyết được những vấn-đề phức-tạp xẩy ra hàng ngày trong đời sống của một quốc-gia tân-tiến.

.../2...

Kinh-nghiệm lịch-sử nhiều nước cho ta thấy rằng một cơ-quan hành-pháp yếu và bất-lực sẽ gây ra trong nhân-dân những sự bất-mãn và công-phẫn mà có kẻ đã lợi-dụng để quy tội cho chế-độ dân-chủ, lật đổ chế-độ này và thiết-lập độc-tài.

Một tổ-chức hành-pháp mạnh và hữu-hiệu có thể giải-quyết mau chóng những vấn-đề phức-tạp và cấp-bách là một bảo-đảm của nền dân-chủ.

Xây-dựng nơi mỗi công-dân một tinh-thần yêu-chuộng và tôn-trọng tự-do dân-chủ căn-cứ trên một nền đạo-lý vững chắc và một đức tin mãnh-liệt ở tương-lai huy-hoàng bất-diệt của dân-tộc, đó là điều-kiện cần-thiết để tạo-lập một xã-hội công-bằng, tiến-bộ và hạnh-phúc.

Tiếp theo những ý-kiến tổng-quát kể trên, sau đây là những nhận-xét của tôi về các chi-tiết :

1/ Nhận xét về : " Mở đầu"

Đoạn mở đầu hiến-pháp tưởng cần ghi thêm các ý sau đây :

- Chúng ta tin ở = giá trị siêu-việt của con người,
- Sự phục-tùng của năng-lực đối với lý-trí và đạo-đức, cùng sự bảo-vệ an-ninh công-cộng và những quyền chính-đáng của con Người là những điều-kiện để bảo-đảm hoàn tự-do.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa đoạn " Mở đầu" như sau :

M Ở Đ Ầ U

Tin-tưởng ở tương-lai huy-hoàng bất-diệt của Quốc-gia và Dân-tộc VIỆT-NAM mà lịch-sử tranh-đấu oai-hùng của tổ-tiên và ý-chí quật-cường của toàn dân đảm-bảo ;

Tin-tưởng ở sự trường-tồn của nền văn-minh Việt-Nam, căn-cứ trên nền-tảng duy-linh mà toàn dân đều có nhiệm-vụ phát-huy ;

Tin-tưởng ở giá-trị siêu-việt của con người mà sự phát-triển tự-do, điều-hoà và đầy-đủ trong cương-vị cá-nhân cũng như trong đời sống tập-thể phải là mục-đích của mọi hoạt-động quốc-gia ;

Chúng tôi, dân-biểu Quốc-hội lập-hiến :

Ý-thức rằng hiến-pháp phải thể-hiện nguyện-vọng của nhân-dân, từ mũi Cà-Mau đến ải Nam-Quan ;

Nguyện-vọng ấy là :

- Củng-cố độc-lập chống mọi hình-thức xâm-lăng thống-trị ;

- Bảo-vệ tự-do cho mỗi người và cho dân-tộc ;

- Xây-dựng dân-chủ về chính-trị, kinh-tế, xã-hội, văn-hoá cho toàn dân trong sự tôn-trọng nhân-vị ;

Ý-thức rằng quyền hưởng tự-do chỉ được bảo-toàn khi năng-lực phục-tùng kỷ-trí và đạo-đức, khi nền an-ninh tập-thể được bảo-vệ và những quyền chính-đáng của con Người được tôn-trọng ;

Ý-thức rằng nước ta ở trên con đường giao-thông và di-dân quốc-tế, dân-tộc ta sẵn-sàng tiếp-nhận các trào-lưu tư-tưởng tiến-bộ để hoàn-thành sứ-mạng trước Đấng Tạo-hoá và trước nhân-loại là xây-dựng một nền văn-minh nhân-bản bảo-vệ và phát-triển con người toàn-diện,

Sau khi thảo-luận, chấp-thuận bản hiến-pháp sau đây :

2/ Nhận xét về điều 3.-

Tổng-Thống được bầu-cử trong một cuộc đầu-phiếu mà cử-tri toàn-quốc tham-gia. Tính-cách quốc-gia của cuộc đầu-phiếu đó ủy cho Tổng-Thống trách-nhiệm lãnh-đạo quốc-dân, Tổng-Thống vừa đứng đầu hành-pháp, vừa là Quốc-Trưởng.

Trong thực-tế, việc ủy-thác sự lãnh-đạo quốc-dân cho một cơ-quan có trách-nhiệm chẳng những cần-thiết cho sự điều-hành hữu-hiệu các cơ-quan công-quyền, lại còn làm tăng uy-tín đối-nội đối-ngoại của quốc-gia nữa.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa điều 3 và thêm một đoạn 3 vào điều đó như sau :

ĐIỀU 3.- Quốc-dân ủy nhiệm-vụ hành-pháp cho Tổng-Thống dân-cử và nhiệm-vụ lập-pháp cho quốc-hội cũng do dân-cử.

Sự phân-nhiệm giữa hành-pháp và lập-pháp phải rõ rệt. Hoạt-động của các cơ-quan hành-pháp và lập-pháp phải được điều-hoà.

Tổng-Thống lãnh-đạo quốc-dân.

3/ Nhận-xét về thứ-tự các thiên.-

Vì lý-do đã trình-bầy ở khoản 2, tôi đề-nghị sửa-đổi thứ-tự các thiên của hiến-pháp như sau :

THIÊN THỨ BA.- TỔNG-THỐNG

THIÊN THỨ TƯ.- QUỐC-HỘI.

4/ Nhận-xét về điều 4.-

Nhiệm-vụ bảo-vệ tự-do, dân-chủ, chính-thể cộng-hoà và trật-tự công-cộng là nhiệm-vụ của tất cả các cơ-quan công-quyền, không riêng của tư-pháp.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa điều 4 như sau :

ĐIỀU 4.- Hành-pháp, lập-pháp, tư-pháp có nhiệm-vụ bảo-vệ tự-do, dân-chủ, chính-thể Cộng-hoà và trật-tự công-cộng.

Tư-pháp phải có một quy-chế bảo-đảm tính-cách độc-lập.

5/ Nhận-xét về điều 5.-

a) Nhận-xét thứ nhất : Điều 5 đoạn 1.- Nguyên-tắc nam-nữ bình-đẳng mà Quốc-hội đã công-nhận là một nguyên-tắc hệ-trọng, cần được ghi trong một điều-khoản của hiến-pháp.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa điều 5, đoạn I, như sau:

ĐIỀU 5, ĐOẠN I.- Mọi người dân, không phân-biệt nam nữ, sinh ra bình-đẳng về phẩm-cách, quyền-lợi và nhiệm-vụ, và phải đối-xử với nhau theo tinh-thần tương-thân tương-trợ.

b) Nhận-xét thứ hai : Điều 5 đoạn 3.- Sự bảo-đảm cho mọi người những cơ-hội đồng-đều và những điều-kiện cần-thiết để thụ-hưởng quyền-lợi và thực-hành nhiệm-vụ đòi-hỏi một sự cố-gắng không ngừng của quốc-gia và quốc-dân. Các điều-khoản của hiến-pháp phải được thi-hành trong thực-tế, mà điều trên đây không thể nhất-đán thực-hiện ngay được.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa điều 5 đoạn 3 như sau:

ĐIỀU 5, ĐOẠN 3.- Quốc-gia cố-gắng tạo cho mọi người những cơ-hội đồng-đều và những điều-kiện cần-thiết để thụ-hưởng quyền-lợi và thực-hành nhiệm-vụ.

6/ Nhận-xét về thủ-tục ghi-chú biên-bản.-

Dưới điều 5 và nhiều điều kế tiếp, có những câu ghi-chú biên-bản.

Để theo đúng nguyên-tắc, tôi đề-nghị những câu đó sẽ được ghi vào biên-bản các cuộc thảo-luận, trong biên-bản nói rõ là các câu ghi-chú đã được Quốc-hội biểu-quyết chấp-thuận. Để tránh sự rườm-rà, bản văn hiến-pháp không gồm các câu ghi-chú biên-bản.

Nhà lập-pháp, khi tìm hiểu và giải-thích các điều-khoản hiến-pháp, sẽ phải bằng vào biên-bản các cuộc thảo-luận. Và tất nhiên, các câu ghi-chú biên-bản, đã được Quốc-hội lập hiến chấp-thuận bằng biểu-quyết, sẽ có giá-trị hơn là các ý-kiến trình-bày trong cuộc thảo-luận mà không được biểu-quyết.

7/ Nhận-xét về những nguyên-tắc quốc-tế-pháp.-

Thiên thứ nhất của hiến-pháp cần có một điều-khoản nói về lập-trường của nước ta đối với cộng-đồng quốc-tế, để biểu-lộ lòng yêu-chuộng tự-do và hoà-bình của dân-tộc Việt-Nam.

Tôi đề-nghị thêm vào thiên thứ nhất một điều-khoản chót như sau :

ĐIỀU 9.-Nước Việt-Nam Cộng-Hoà công-nhận và tôn-trọng các nguyên-tắc trong quốc-tế-pháp.

Quốc-gia cố-gắng xây-dựng và bảo-vệ nền an-ninh và hoà bình quốc-tế, cùng duy-trì và phát-triển sự liên-lạc thân-hữu với các dân-tộc trên căn-bản tự-do và bình-đẳng.

8/ Nhận-xét về điều 10.-

Trong trường-hợp các bị-can về tội đại-hình hoặc tiểu-hình không có luật-sư, luật-pháp phải ấn-định những thể-thức và điều-kiện chỉ-định người biện-minh cho các bị-can đó.

Bởi vậy, tôi đề-nghị thêm vào điều 10 một đoạn 3 như sau:

ĐIỀU 10, đoạn 3.-Theo thể-thức luật định, các bị-can về tội đại-hình hoặc tiểu-hình có quyền lựa-chọn hoặc yêu-cầu chỉ-định người biện-minh cho mình.

9/ Nhận-xét về điều 13.-

Quyền tự-do xuất-ngoại chẳng những có thể bị hạn-chế vì lý-do an-ninh, quốc-phòng, kinh-tế, tài-chính, lại còn có thể bị hạn-chế vì lý-do lợi-ích công-cộng.

.../7...

Bởi vậy,tôi đề-nghị sửa điều 13 đoạn 2 như sau :

ĐIỀU I3,đoạn 2.-Mọi người dân có quyềntự-do xuất-ngoại, trừ trường-hợp luật-pháp hạn-chế vì lý-do an-ninh, quốc-phòng, kinh-tế, tài-chính hay lợi-ích công-cộng.

IO/ Nhận-xét về điều 15.-

Tự-do báo-chí nằm trong khuôn khổ quyền tự-do ngôn-luận.

Bởi vậy,tôi đề-nghị sẽ nói tới quyền tự-do ngôn-luận trong điều 16; và điều 15 sẽ như sau :

ĐIỀU I5.- Mọi người dân đều có quyền tự-do tư-tưởng và,trong khuôn-khổ luật định,có quyền tự-do hội-họp và lập hội.

11/ Nhận-xét về quyền tự-do ngôn-luận và báo-chí(Điều 16)

a) Nhận-xét thứ nhất.- Người dân có quyền tự-do ngôn-luận, nhưng không thể dùng quyền đó để vu-cáo, phỉ-báng, xâm-phạm đến nền đạo-lý công-cộng, hô-hào nội-loạn hoặc lật-đổ chính-thể cộng-hoà.

b) Nhận-xét thứ hai.-Vì trọng-trách hướng-dẫn dư-luận, báo-chí còn có thêm nhiệm-vụ xây-dựng.

Bởi vậy,tôi đề-nghị điều 16 như sau :

ĐIỀU I6.- Mọi người dân có quyền tự-do ngôn-luận. Quyền này không được dùng để vu-cáo,phỉ-báng,xâm-phạm đến nền đạo-lý công-cộng, hô-hào nội loạn hoặc lật đổ chính-thể cộng-hoà.

Mọi người dân đều được hưởng quyền tự-do báo-chí để tạo thành một dư-luận xác-thực và xây-dựng mà Quốc-gia có nhiệm-vụ bảo-vệ,chống lại mọi hành-vi xuyên-tạc sự thực.

12/ Nhận-xét về điều 17.-

Đoạn 2 của điều này không cần-thiết vì đoạn 1 đã bảo-đảm quyền tự-do tín-ngưỡng,tự-do hành-giáo và tự-do truyền-giáo.

Bởi vậy, tôi đề-nghị bỏ đoạn 2, và điều 17 sẽ như sau :

Điều 17.- Mọi người dân đều có quyền tự-do tín-ngưỡng, tự-do hành-giáo và tự-do truyền-giáo, miễn là sử-dụng quyền ấy không trái với luân-lý và thuần-phong mỹ-tục

13/ Nhận-xét về các điều 18 và 19 .-

Đối-tượng của 2 điều 18 và 19 là một.

Bởi vậy, tôi đề-nghị nhập 2 điều đó lại như sau :

Điều 18.- Mọi người dân đều có quyền tham-gia điều-khiển việc công, hoặc trực-tiếp, hoặc do những đại-diện được bầu-cử theo thể-thức và điều-kiện luật định.

Điều 19.- Bỏ

14/ Nhận-xét về điều 24

Vì tính-cách đặc-biệt quan-trọng của đoạn một câu ghi-chú biên-bản số 3 dưới điều 24, tôi đề-nghị đặt đoạn ấy trong điều 24.

Điều 24 sẽ như sau :

Điều 24.- Quyền tự-do nghiệp-đoàn và quyền đình-công được công-nhận và sử-dụng theo thể-thức và điều-kiện luật định.

Quyền đình-công không được thừa-nhận đối với công-nhân trong các ngành hoạt-động liên-quan đến quốc-phòng, an-ninh công-cộng, hoặc các nhu-cầu cần-thiết của đời sống tập-thể.

15/ Nhận xét về điều 25.-

Nếu "bảo-hiểm xã-hội" có nghĩa là tập-thể phải

cáng đáng những sự cần-thiết của người dân trong đời sống cá-nhân, gia-đình và nghề-nghiệp, thì chúng ta thấy rằng một chế-độ như thế chưa thể thiết-lập được trong một tương-lai gần đây chỉ vì khả-năng và mực-độ phát-triển kinh-tế nước ta còn thấp kém.

Để các điều-khoản của hiến-pháp có thể đem ra thi-hành được, như đã nói ở khoản 5 mục b, tôi đề-nghị sửa điều 25 như sau :

Điều 25.- Trong giới-hạn của khả-năng và sự phát-triển kinh-tế, Quốc-gia sẽ ấn-định những biện-pháp cứu-trợ hữu-hiệu trong các trường-hợp thất-nghiệp già-yếu, bệnh-tật, thiên-tai hoặc những cảnh hoạn-nạn khác.

16/ Nhận-xét về điều 27.-

a/ Đoạn I .- Cùng một lý-do đã trình-bầy ở khoản 5/ mục b, tôi đề-nghị sửa đoạn 1 điều 27 như sau :

Điều 27, đoạn I.- Quốc-gia cố-gắng cho mọi người dân một nền giáo-dục cơ-bản có tính-cách bắt buộc và miễn phí.

b/ Đoạn 4 .- Tôi đề-nghị bỏ 3 chữ "VÀ THẦY DẠY" vì ý đó đã được bao-hàm trong 2 chữ "CHỌN TRƯỜNG" và đoạn 4 điều 27 sẽ như sau :

Điều 27, đoạn 4 .- Quốc-gia thừa-nhận phụ-huynh có quyền chọn trường cho con em, các đoàn-thể và tư-nhân có quyền mở trường theo điều-kiện luật định.

c/ Đoạn 5 .- Muốn được công-nhận, các trường tư-thục đại-học và cao-đẳng chuyên-nghiệp phải hội đủ các điều-kiện

.../do...

do Quốc-Gia ấn-định một trong những điều-kiện đó thuộc về thể-thức cấp-phát văn-bằng cùng là việc kiểm-soát sự cấp-phát đó.

Quốc-gia có thể thừa-nhận những văn-bằng do các trường đã được công-nhận cấp-phát.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa đoạn 5 điều 27 như sau và bỏ câu ghi-chú biên-bản số 1 :

Điều 27, đoạn 5 .- Quốc-gia có thể công-nhận các trường tư-thục đại-học và cao-đẳng chuyên-nghiệp hội đủ điều-kiện luật định. Văn-bằng do những trường ấy cấp-phát có thể được Quốc-gia thừa-nhận.

17/ Nhận-xét về điều 31 .-

a/ Nhận-xét thứ nhất .- Đạo luật tuyển-cử sẽ ấn-định số dân-biểu. Đặt giới-hạn tối-đa và tối-thiểu trong hiến-pháp là một điều quá cứng rắn và không thực-tế.

b/ Nhận-xét thứ hai .- Đạo luật tuyển-cử sẽ quy-định đơn-vị bầu-cử dân-biểu.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa điều 31 như sau :

Điều 31 .- Đạo luật tuyển-cử ấn-định số dân-biểu Quốc-hội và các đơn-vị bầu-cử.

18/ Nhận-xét về điều 33 .-

Điều-kiện ứng-cử dân-biểu thứ I/ về thời-hạn hồi-phục và nhập Việt-tịch quá khắt-khe.

..../Tôi...

Tôi đề-nghị rút các thời-hạn đó xuống 3 và 5 năm, và sửa điều 33, đoạn I khoản I/, và điều 33, đoạn 2, như sau :

Điều 33, đoạn 1, khoản I/ .-

1/ Có quốc-tịch Việt-Nam liên-tục từ khi mới sinh, hoặc đã nhập Việt-tịch ít nhất năm năm, hoặc đã hồi-phục Việt-tịch ít nhất ba năm, trừ những người đã hồi-phục Việt-tịch trước ngày ban-hành hiến-pháp.

Điều 33, đoạn 2 .- Tuy nhiên, trong trường-hợp đặc-biệt, những người nhập Việt-tịch có công-trạng với Tổ-quốc hoặc những người hồi-phục Việt-tịch có thể được Tổng-Thống ký sắc-lệnh giảm thời-hạn năm hoặc ba năm ghi trên.

19/ Nhận-xét về điều 34 .-

Nhiệm-kỳ dân-biểu, cũng như nhiệm-kỳ Tổng-Thống (xem 28) không nên quá dài, để hành-pháp và lập-pháp phản-ảnh được sát ý-nguyện của nhân-dân

Bởi vậy, tôi đề-nghị rút nhiệm-kỳ dân-biểu xuống 3 năm và sửa điều 34, đoạn I như sau :

Điều 34, đoạn I .- Nhiệm-kỳ dân-biểu là ba năm, các dân-biểu có thể được tái-cử .

20/ Nhận-xét về điều 35 .-

Việc tổ-chức một cuộc bầu-cử dân-biểu đòi hỏi một thời-gian khá dài, đối với cơ-quan hữu-trách cũng như đối với ứng-cử-viên.

..../Bởi....

Bởi vậy, tôi đề-nghị thời-hạn cử-hành cuộc bầu-cử là 4 tháng và sửa điều 35, đoạn I như sau :

Điều 35, đoạn I .- Khi một dân-biểu từ-chức, mệnh-chung, hoặc chấp-dứt nhiệm-vụ vì bất cứ một nguyên-nhân nào, cuộc bầu-cử dân-biểu thay-thế sẽ được cử-hành trong hạn bốn tháng.

21/ Nhận-xét về câu ghi-chú biên-bản dưới điều 36 .-

Quy-chế công-chức sẽ giải-quyết những vấn-đề chi-tiết ghi trong câu ghi-chú biên-bản dưới điều 36. Tôi đề-nghị bỏ câu ghi-chú đó.

22/ Nhận-xét về điều 38 .-

Để thống-nhất danh-từ dùng ở hai điều 38 và 58, tôi đề-nghị thay danh-từ "chuẩn-y" bằng danh-từ "chấp-thuận" và sửa điều 38 như sau :

Điều 38 .- Quốc-hội biểu-quyết các đạo luật.

Quốc-hội chấp-thuận các điều-ước và hiệp-định quốc-tế

23/ Nhận-xét về điều 42 .-

Thời-hạn nói ở điều 41 cũng là thời-hạn nói ở điều 40.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa điều 42 như sau :

Điều 42.- Trong thời-hạn ấn-định ở điều 40, nếu Tổng-Thống không ban-hành hoặc không chuyển-hoàn bản văn mà quốc-hội đã thông qua, bản văn ấy sẽ đương-nhiên thành luật.

24/ Nhận-xét về điều 43 và điều 66 .-

Điều 43 và điều 66 không trù-liệu trường-hợp có phúc-nghị về luật ngân-sách. Vấn-đề đặt ra như sau :

Ngân-sách được Quốc-hội biểu-quyết trước ngày 31 tháng 12. Bản văn đó được Tổng-Thống chuyển-hoàn để phúc-nghị nhưng Quốc-hội không chung-quyết kịp ngày 31 tháng 12. Như vậy từ ngày bắt đầu tài-khóa mới (1 tháng 1) đến ngày Quốc-hội chung-quyết sẽ không có luật ngân-sách và cũng không có sắc-luật ngân-sách vì điều 43 và điều 66 không cho Tổng-Thống quyền ký sắc-luật ngân-sách trong trường-hợp đó. Để tránh tình-trạng này, tôi đề-nghị đạo luật ngân-sách phải được chung-quyết trước ngày 31 tháng 12 và sửa điều 43 và điều 66, đoạn 1 như sau :

Điều 43 .- Dự-thảo ngân-sách phải gửi tới văn-phòng Quốc-hội trước ngày 30 tháng 9. Ngân-sách phải được chung-quyết trước ngày 31 tháng 12.

Điều 66 đoạn 1 .- Trong trường-hợp ngân-sách không được Quốc-hội chung-quyết trong thời-hạn ấn-định ở điều 43, Tổng-Thống có thể ký sắc-luật ngân-sách cho tài-khóa sau .

25/ Nhận-xét về điều 46 .-

Ngoài hai khóa họp thường-lệ, Quốc-hội có thể họp những khóa bất-thường, nếu cần-thiết.

Bởi vậy, tôi đề-nghị thời-gian mỗi khóa họp thường-lệ không lâu quá ba tháng và sửa điều 46 như sau :

Điều 46.- Hàng năm có hai khóa họp thường-lệ : một khóa đương-nhiên bắt đầu ngày thứ hai đầu tiên trong tháng 4 dương-lịch và một khóa đương-nhiên bắt đầu ngày thứ hai đầu tiên trong tháng 10 đương-lịch. Mỗi khóa họp thường-lệ không lâu quá ba tháng.

...../14

26/ Nhận-xét về điều 53.-

a/ Nhận-xét thứ nhất.- Câu "hành-pháp do Tổng-Thống đảm-nhiệm" không cần-thiết vì ý đó đã nói ở điều 3.

b/ Nhận-xét thứ hai.- Tính-cách quốc-gia của cuộc bầu-cử Tổng-Thống cần được ghi rõ trong điều này.

c/ Nhận-xét thứ ba.-Hiến-pháp chỉ đặt nguyên-tắc, một đạo luật sẽ quy-định thể-thức bầu-cử TỔNG-THỐNG.

Bởi vậy,tôi đề-nghị sửa đoạn 1 của điều 53 như sau :

Điều 53 đoạn 1.- TỔNG-THỐNG được bầu theo lối đầu-phiếu phổ-thông,trực-tiếp và kín,trong một cuộc tuyển-cử mà cử-tri toàn quốc được tham-gia. Một đạo luật sẽ quy-định thể-thức bầu-cử TỔNG-THỐNG.

27/ Nhận-xét về điều 54.-

a/ Nhận-xét thứ nhất.- Điều-kiện thứ 1 (Gốc-tích Việt-Nam) để ứng-cử TỔNG-THỐNG quá khắt-khe và không cần-thiết. Tôi đề-nghị ứng-cử-viên Tổng-Thống phải sinh đẻ trên lãnh-thổ Việt-Nam, và có quốc-tịch Việt-Nam liên-tục từ khi mới sinh. Điều-kiện này cũng đã đủ bảo-đảm;

b/ Nhận xét thứ hai.- Điều-kiện thứ 3 (tuổi) cũng quá khắt-khe,nên hạ xuống 35 tuổi;

c/ Nhận-xét thứ ba.- Điều-kiện thứ tư (không mất quyền bầu-cử, ứng-cử) cần ghi rõ "quyền bầu-cử hoặc ứng-cử dân-biểu Quốc-hội"; vì điều-kiện bầu-cử, ứng-cử mỗi chức-vụ một khác.

Bởi các lý-do trên, tôi đề-nghị sửa điều 54 đoạn 1 như sau, và bỏ câu ghi-chú biên-bản về "gốc-tích Việt-Nam".

Điều 54,đoạn 1.- Có quyền ứng-cử TỔNG-THỐNG hoặc PHÓ TỔNG-THỐNG những công-dân hội đủ các điều-kiện sau đây :

1/ Sinh trên lãnh-thổ Việt-Nam và có quốc-tịch Việt-Nam liên-tục từ khi mới sinh;

.../15...

lần (35)

2/ Đủ ba mươi tuổi;

3/ Không bị mất quyền bầu-cử hoặc ứng-cử dân-biểu Quốc-hội.

28/ Nhận-xét về điều 55.-

Cùng một lý-do đã trình-bày khi bàn về nhiệm-kỳ dân-biểu (xem 19Q), tôi đề-nghị rút nhiệm-kỳ TỔNG-THỐNG và PHÓ TỔNG-THỐNG xuống 5 năm và ~~hạn-chế sự tái-cử~~ sửa 2 Điều 55 ~~sẽ~~ như sau :

Điều 55.- Nhiệm-kỳ TỔNG-THỐNG và PHÓ TỔNG-THỐNG là năm năm. TỔNG-THỐNG và PHÓ TỔNG-THỐNG có thể được tái-cử ~~hai lần nữa.~~

29/ Nhận-xét về điều 56.-

Tôi đề-nghị sửa điều 56, đoạn 1, như sau, cho phù hợp với điều 55 :

Điều 56, đoạn 1.- Nhiệm-kỳ TỔNG-THỐNG và PHÓ TỔNG-THỐNG chấm dứt đúng mười hai giờ trưa ngày cuối cùng tháng thứ sáu mươi kể từ ngày tựu-chức và nhiệm-kỳ của tân TỔNG-THỐNG và tân PHÓ TỔNG-THỐNG bắt đầu từ lúc ấy.

30/ Nhận-xét về điều 58.-

Tôi đề-nghị bỏ đoạn 1 của điều 58 vì ý "đại-diện Quốc-gia" đã nói ở đoạn 3 của điều này.

31/ Nhận-xét về điều 59.-

Về việc tuyên-chiến và nhất là việc phê-chuẩn hoà-ước, điều-kiện 2/3 tổng số dân-biểu quá khắt-khe và không cần-thiết. Sự đồng ý của hành-pháp và lập-pháp về một vấn-đề là một bảo-đảm đầy-đủ cho một chính-sách sáng-suốt.

Bởi vậy, tôi đề-nghị rút đa số 2/3 xuống 1/2 và sửa điều 59 như sau :

Điều 59.- Với sự chấp-thuận của một nửa tổng-số dân-biểu Quốc-hội, TỔNG-THỐNG tuyên-chiến hoặc phê-chuẩn hoà-ước.

32/ Nhận-xét về điều 62.-

Tôi đề-nghị TỔNG-THỐNG có thể dự các phiên họp Quốc-hội và tuyên-bố trước Quốc-hội, và thêm một đoạn 2 vào điều 62 như sau :

Điều 62.- TỔNG-THỐNG tiếp-xúc với Quốc-hội bằng thông-điệp.

Tổng-Thống có thể dự các phiên họp Quốc-hội và tuyên-bố trước Quốc-hội.

Mỗi năm, vào đầu khoá họp thường-lệ thứ nhì và mỗi khi thấy cần, TỔNG-THỐNG thông-báo cho Quốc-hội biết tình-hình Quốc-gia và chính-sách đối-nội, đối-ngoại của Chính-phủ.

33/ Nhận-xét về điều 63.-

Tôi đề-nghị rằng : không riêng gì trường-hợp có mâu-thuẫn giữa hành-pháp và lập-pháp, mỗi khi cần biết ý-kiến của nhân-dân, TỔNG-THỐNG với sự thoả thuận của Quốc Hội có thể tổ-chức trưng-cầu dân-ý. Điều 63 sẽ như sau :

Điều 63.- Với sự thoả-thuận của Quốc-hội, TỔNG-THỐNG có thể tổ-chức trưng-cầu dân-ý. Kết-quả cuộc trưng-cầu dân-ý phải được TỔNG-THỐNG và Quốc-hội tôn-trọng.

34/ Nhật-xét về điều 68.-

Tôi đề-nghị sửa lời tuyên-thệ của TỔNG-THỐNG như sau để được đầy-đủ ý-nghĩa hơn :

Điều 68.- Khi nhậm-chức, TỔNG-THỐNG tuyên-thệ như sau :

"Tôi long-trọng tuyên-thệ :

" - tận-lực cố-gắng làm tròn nhiệm-vụ TỔNG-THỐNG,

" - tôn-trọng giữ-gìn và bảo-vệ hiến-pháp,

" - trung-thành phụng-sự Tổ-quốc và hết lòng phục-vụ lợi-ích công-cộng.

35/ Nhận-xét về điều 70.- Tổng-Thống, đứng đầu hành-pháp: sự tổ-chức và điều-hành Chính-phủ do TỔNG-THỐNG đảm-nhiệm. Bởi vậy, điều 70 không cần-thiết, tôi đề-nghị bỏ điều đó.

36/ Nhận-xét về điều 71.- Theo đề-nghị của tôi về điều 62 (xem 39), TỔNG-THỐNG có thể dự các phiên họp Quốc-hội. Các Bộ-Trưởng, Thứ-Trưởng có tới dự cũng là với tư-cách đại-diện TỔNG-THỐNG, chứ không phải với tư-cách riêng. Để giúp việc lập-pháp được dễ-dàng, các Bộ-Trưởng và Thứ-Trưởng có thể hội-kiến với Chủ-tịch, Phó chủ-tịch Quốc-Hội, cùng các Chủ-tịch Ủy-ban để giải-thích về các vấn-đề liên-hệ với lập-pháp.

Bởi vậy, tôi đề-nghị sửa điều 71 như sau :

Điều 71.-

Các Bộ-Trưởng và Thứ-Trưởng có thể hội-kiến với Chủ-tịch, Phó chủ-tịch Quốc-Hội và các Chủ-tịch Ủy-ban để giải-thích về các vấn-đề liên-hệ với lập pháp.

37/ Nhận-xét về điều 72.-

Luật-pháp sẽ ấn-định các ngành thẩm-phán, hiến-pháp không cần đi sâu vào chi-tiết tổ-chức tư-pháp. Bởi vậy, tôi đề-nghị bỏ đoạn 2 của điều 72.

.../18...

38/ Nhận-xét về điều 75 và điều 76 .-

a/ Nhận-xét thứ nhất .-

Điều 75, khi kể rõ các cấp tòa án, đã cho tổ-chức tư-pháp hiện-tại một giá-trị hiến-pháp và như thế sẽ ngăn-cản nhà lập-pháp sửa-đổi tổ-chức đó khi có điều-kiện để kiện-toàn nền tư-pháp.

Hiện nay chúng ta thiếu thẩm-phán. Vì vấn-đề nhân-sự hiến-pháp không nên quy-định một cách cứng nhắc về Thượng-Hội-Đồng Thẩm-phán.

Hiến-pháp chỉ cần ghi nguyên-tắc là sẽ thiết-lập cơ-quan đó, và để lập-pháp quy-định mọi chi-tiết cho được thích-hợp.

Tôi đề-nghị sửa điều 75 như sau và bỏ điều 76 :

Điều 75 .- Sẽ thiết-lập một Thượng Hội-Đồng Thẩm-phán mà tổ-chức, điều-hành và nhiệm-vụ sẽ do luật định.

39/ Nhận-xét về danh-từ tối-cao Pháp-viện .-

Danh-từ "Tối-Cao Pháp-viện" chỉ cấp bậc tòa án cao nhất, có quyền quản-hạt đối với các tòa dưới. Danh-từ đó dùng ở đây không được đúng.

Tôi đề-nghị thay bằng danh-từ "Đặc-biệt Pháp-viện " cho được đúng ý-nghĩa hơn và dùng danh-từ đó ở điều 56 và trong thiên VI, từ điều 77 đến điều 84.

40/ Nhận-xét về điều 77 .-

Tôi đề-nghị "Đặc-biệt Pháp-viện" có quyền xét xử Chánh-Án Tòa Phá-Án và Chủ-tịch viện Bảo-hiến và sửa điều 77 như sau :

../Điều...

Điều 77 .- Đặc-biệt Pháp-viện là một tòa án có thẩm-quyền xét-xử Tổng-Thống, Phó-Tổng-Thống Chánh-án tòa Phá-án và Chủ-tịch viện bảo-hiến trong trường hợp can tội phản quốc và các trọng tội.

41/ Nhận-xét về điều 78 .-

Tôi đề-nghị thêm một đoạn 2 vào điều 78 như sau :

Điều 78, đoạn 2 .- Khi Chánh-án tòa Phá-án là bị-can, Chủ-tịch viện Bảo-hiến sẽ ngồi ghế Chánh-án.

42/ Nhận-xét về điều 85 .-

Tham chiếu tổ-chức Hội-đồng kinh-tế ở các nước ngoài, tôi đề-nghị phần lớn hội-viên Hội-đồng sẽ được lựa trong các nghiệp-đoàn và các ngành hoạt-động kinh-tế, và phần-nhỏ hội-viên sẽ được lựa trong các ngành hoạt-động xã-hội liên-hệ với kinh-tế và giới kinh-tế học.

Không thể kiêm nhiệm hai chức-vụ Hội-viên Hội-đồng kinh-tế và dân-biểu Quốc-hội.

Tôi đề-nghị sửa điều 85 như sau :

Điều 85 .- Hội-đồng Kinh-tế QUỐC-GIA, có nhiệm-vụ trình-bầy sáng-kiến và phát-biểu ý-kiến về các dự-thảo, dự-án kinh-tế.

Hội-viên HỘI-ĐỒNG KINH-TẾ QUỐC-GIA lựa trong các nghiệp-đoàn, các ngành hoạt-động kinh-tế, các tổ-chức hoạt-động xã-hội liên-hệ với kinh-tế và các nhà kinh-tế học.

- Chức-vụ Hội-viên HỘI-ĐỒNG KINH-TẾ QUỐC-GIA không thể kiêm-nhiệm với nhiệm-vụ dân-biểu Quốc-hội

43/ Nhận-xét về điều 97 .-

Tôi đề-nghị sửa điều 97 như sau để ghi lại một ngày có tính-cách lịch-sử :

Điều 97.- Hiến-pháp sẽ ban-hành ngày hai mươi sáu tháng mười năm một nghìn chính trăm năm mươi sáu.

44/ Nhận-xét về điều 98 .-

Để Quốc-Hội lập-pháp thứ hai có thể họp lần đầu tiên vào ngày tháng định ở điều 46, tôi đề-nghị nhiệm-kỳ Quốc-hội lập-pháp thứ nhất sẽ chấm-dứt vào ngày 30 tháng 9 năm 1959 và sửa điều 98, đoạn 2 như sau :

Điều 98, đoạn 2.- Nhiệm-kỳ Quốc-hội lập-pháp bắt đầu từ ngày ban-hành hiến-pháp và chấm-dứt ngày ba mươi tháng chín năm một nghìn chín trăm năm mươi chín.

45/ Nhận-xét về điều 99 .-

Để :

1/ Tân TỔNG-THỐNG có thể có ngày giờ sửa-soạn lập dự-thảo ngân-sách mới ;

2/ Mỗi 15 năm, ngày bầu-cử Tổng-Thống và ngày bầu-cử Quốc-hội không quá kế cận,

Tôi đề-nghị nhiệm-kỳ của TỔNG-THỐNG sẽ chấm-dứt ngày 30 tháng 4 năm 1961 và sửa điều 99 đoạn 2 như sau :

Điều 99, đoạn 2 :- Nhiệm-kỳ TỔNG-THỐNG bắt đầu từ ngày ban-hành Hiến-pháp và chấm-dứt ngày ba mươi tháng tư năm một nghìn chín trăm sáu mươi một.

x
x x

Thưa quý-vị,

Chiếu điều 12 DỤ số 8 ngày 23 tháng 1 năm 1956, tôi trân-trọng yêu-cầu Quốc-hội mở cuộc thảo-luận về các khoản đã được trình-bầy trên đây.

TỔNG-THỐNG CỘNG-HÒA VIỆT-NAM

QUỐC - HỘI VIỆT - NAM

VĂN-PHÒNG CHỦ-TỊCH

Số 2350/VPCT

Saigon, ngày 23 tháng 10 năm 1956

Chủ Tịch Quốc Hội Việt Nam

TỐI-KHẨN

Kính gởi TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

- SAIGON -

23-10-56
683-A

Kính thưa Tổng-Thống,

Tôi hân hạnh kính trình Tổng-Thống tường sau bốn ngày thảo-luận liên tiếp, Quốc-Hội Lập-Hiến đa biểu-quyết đồng ý với hầu hết những nhận xét của Tổng-Thống trong bản thông-điệp ngày 15-10-1956. Duy chỉ về bảy điều khoản 9, 18, 24, 35, 54, 66 và 75, thì Quốc-Hội xin chuyển đến Tổng-Thống những đề-nghị mới sau đây :

(8)

Điều 9.- Nước Việt-Nam Cộng-Hòa chấp-nhận những nguyên-tắc quốc-tế-pháp không trái với sự thực hiện chủ-quyền Quốc-Gia và sự bình đẳng giữa các dân-tộc.

Quốc-Gia cố-gắng góp phần xây-dựng và bảo-vệ nền an-ninh và hòa-bình quốc-tế cùng duy-trì và phát-triển sự liên-lạc thân-hữu giữa các dân-tộc trên căn-bản tự-do và bình đẳng.

18

Điều 18.- Theo thể-thức và điều-kiện luật-định, mọi người dân đều có quyền bầu-cử, ứng-cử, tham-gia điều-khiển việc công, hoặc trực-tiếp hoặc do những đại-diện của mình.

(23)

Điều 24.- Quyền tự-do nghiệp-đoàn và quyền đình công được công nhận và xử-dụng theo thể-thức và điều-kiện luật-định.

Công-chức không có quyền đình công.

Quyền đình công không được thừa nhận đối với nhân-viên và công-nhân trong các ngành hoạt-động liên-quan đến Quốc-Phòng, an-ninh, công-cộng hoặc các nhu-cầu cần-thiết của đời sống tập-thể.

..../2

Một đạo-luật sẽ ấn-định những ngành hoạt-động kể trên và đam-bao cho nhân-viên và công-nhân các ngành nầy một quy-chế đặc-biệt mục-đích la bao-vệ quyền lợi các nhân-viên va công-nhân trong các ngành ấy.

52 Điều 35 - Đoạn I.- Khi một dân-biểu từ chức, mệnh-chung hoặc, chấm dứt nhiệm-vụ vì bất cứ một nguyên-nhân nao, cuộc bâu-cư dân-biểu thay thế se được cử-hanh trong hạn ba thang.

31 Điều 54.- Có quyền ứng-cử Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống những công-dân hội đu các điều-kiện sau đây :

I/- Sinh trên lãnh-thổ Việt-Nam và có quốc-tịch Việt-Nam liên-tục từ khi mới sinh hoặc đa hồi phục Việt-tịch trước ngay ban hanh Hiến-Pháp;

2/- Cư ngụ trên lanh-thổ Quốc-Gia một cách liên-tục hay không trong một thời gian ít nhất 15 năm;

3/- Đủ 40 tuổi;

4/- Hưởng các quyền công-dân

Chức-vụ Tổng-Thống và Phó Tổng-Thống không thể kiêm-nhiệm với bất cứ một hoạt-động nao trong lanh-vực tư du có thu-lao hay không.

Ghi chú biên-ban :

Điều-kiện sinh trên lãnh-thổ Việt-Nam không áp-dụng với con nhưng người xuất ngoại về công-vụ.

43 Điều 66.- Trong trường hợp ngân-sách, không được Quốc-Hội chung-quyết trong thời hạn ấn-định ở điều 43, Tổng-Thống có the ký sắc-luật ngân-sách cho tai-khoá sau. 60

Mỗi tam-cá-nguyệt, Tổng-Thống có thể thi-hành một phần tư cua ngân-sách cho đến khi Quốc-Hội chung-quyết xong đạo-luật ngân-sách.

Trọng đạo-luật ngân-sách Quốc-Hội phải giải-quyết các hậu-qua gây nên do việc bác bo hoặc sưa đôi những điều-khoan cua sắc-luật ngân-sach.

73 Điều 75.- Sẽ thiết-lập một Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán có nhiệm-vụ góp phần trông coi sự áp-dụng quy-chế thẩm-phán xử-án.

..../3

Tổ-chức điều-hành và quyền hạn của Thượng Hội-Đồng Thẩm-Phán se do luật-định.

Ngoài ra, Quốc-Hội còn biểu-quyết hai điều ghi chú vào biên-ban về điêu 60 va 69 cua ban Hiến-Pháp.

Ghi chú biên-bản về điều 60

" Quyền miễn thụ hình cũng nằm trong các quyền này "

Ghi chú biên-bản về điều 69

" Tổng-Thống bổ-nhiệm các Bộ-Trưởng và Thứ-Trưởng và cũng có quyền chấm dứt nhiệm-vụ cua các vị ấy ".

x
x x

Quốc-Hội tha-thiết mong Tổng-Thống chấp-thuận các tu-chính-án trên đây.

Trân trọng xin Tổng-Thống nhận nơi đây lòng thành kính và sự tận tâm hoàn-toan cua tôi.-

VIET-NAM CONG-HOA
CHU-TICH QUOC-HOI

TRẦN-VĂN-LẮM

Saigon ngày 23 tháng 10 năm 1956

Số 1.187-TTP/VP

Tổng-thống Việt-nam Cộng-hòa

kính gởi

Ông CHỦ-TỊCH QUỐC-HỘI

SAIGON

Thưa Ông Chủ-Tịch,

Do thư số 2350/VPCT ngày 23 tháng 10 năm 1956, Ông Chủ-Tịch có cho tôi biết : Quốc-Hội Lập-Hiến đã biểu-quyết đồng ý với hầu hết những nhận xét của tôi trong bản thông-điệp ngày 15 tháng 10 năm 1956 về dự-án Hiến-Pháp.

Duy về các điều số 9, 18, 24, 35, 54, 66 và 75, Ông Chủ-Tịch có chuyển đến tôi một tu-chính-án khác với đề-nghị của tôi, nhưng tôi không có điều chi dị-luận.

Nhân dịp, tôi lưu ý Ông Chủ-Tịch về số-hiệu những điều-khoản trên đây đã được đổi trong dự-án cuối cùng.

Trân trọng chào Ông Chủ-Tịch.

NGÔ ĐÌNH-DIỆM

QUỐC - HỘI VIỆT - NAM
VĂN-PHÒNG CHỦ-TỊCH
Số 2368 VPCT

Saigon, ngày 24 *tháng* 10 *năm* 1956

Chủ Tịch Quốc Hội Việt Nam

Kính gởi TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

- SAIGON -

QUỐC-HỘI VIỆT-NAM

Kính thưa Tổng-Thống,

Do thơ số 1187-TTP-VP ngày 23-10-1956, Tổng-Thống có cho tôi hay : Tổng-Thống đã chấp-thuận các tu-chính-án của Quốc-Hội về các điều số 9, 18, 24, 35, 54, 66 và 75 ghi trong thơ của tôi số 2350/VPCT ngày 23-10-56.

Vậy tôi kính chuyển theo đây bản văn thiệt-thọ của Hiến-Pháp để Tổng-Thống ban-hành.

Trân trọng xin Tổng-Thống nhận nơi đây lòng thành kính và sự tận tâm hoàn-toàn của tôi.-

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
CHỦ-TỊCH QUỐC-HỘI

TRẦN-VĂN-LÂM

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

———

Số 60

TỔNG-THỐNG VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ,

Chiếu kết-quả cuộc Trưng-cầu Dân-ý ngày 23 tháng 10 năm 1955;

Chiếu Hiến-Ước tạm-thời số 1 ngày 26 tháng 10 năm 1955;

Chiếu Dụ số 8 ngày 23 tháng giêng năm 1956 thiết-lập Quốc-Hội Lập-Hiến,

TUYÊN - BỐ :

Nay ban hành Hiến-Pháp Việt-Nam Cộng-Hoà, do Quốc-Hội Lập-Hiến chung-quyết ngày 20 tháng 10 năm 1956.

Saigon, ngày 26 tháng 10 năm 1956.

REPUBLIQUE DU VIET-NAM

DC: 60

LE PRESIDENT DE LA REPUBLIQUE DU VIET-NAM,

Vu les résultats du Référendum du 23 Octobre 1955;

Vu l'Acte Constitutionnel Provisoire No 1 du 26 Octobre 1955;

Vu l'Ordonnance No 8 du 23 Janvier 1956 portant institution de l'Assemblée Nationale Constituante,

PROCLAME :

Est promulguée la Constitution de la République du Viêt-Nam, adoptée par l'Assemblée Nationale Constituante le 20 Octobre 1956.

Saigon, le 26 Octobre 1956

P R E A M B U L E

Ayant foi en la destinée glorieuse et impérissable de l'Etat et du peuple vietnamiens, destinée que garantissent les luttes victorieuses de nos ancêtres et la volonté indomptable de notre peuple;

Ayant foi en la pérennité de notre civilisation à bases spiritualistes que tous les citoyens ont le devoir de faire rayonner;

Ayant foi en la valeur transcendante de la personne humaine dont le développement libre, harmonieux et complet sur le plan individuel comme sur le plan collectif doit être l'objectif de toute activité étatique;

Conscients de ce que la Constitution doit satisfaire les aspirations de la Nation entière, de la pointe de Cà-Mau à la porte de Nam-Quan, ces aspirations étant :

- la consolidation de l'indépendance nationale et la lutte contre toute forme de domination et d'impérialisme;

- la sauvegarde de la liberté pour chaque individu et pour le peuple;

- l'édification, dans le respect de la personne humaine, pour toutes les couches de la population, d'un régime de démocratie politique, économique, sociale et culturelle;

.../...

Conscients de ce que la liberté, qui est la capacité d'obéir à la raison et à la morale, ne peut être préservée que si la sécurité collective est assurée et les droits légitimes de l'homme, respectés;

Conscients de ce que notre pays étant situé au carrefour des voies internationales de communication et de migration, notre peuple est prêt à recevoir tous les courants du progrès, en vue de parachever sa mission devant le Très Haut et devant l'Humanité, qui est d'édifier une civilisation humaniste pour la sauvegarde et le développement de l'homme dans son intégralité;

Nous, Membres de l'Assemblée Nationale Constituante;

Après délibérations, adoptons la Constitution dont la teneur suit :

P R E A M B U L E

-+++-

Ayant foi en la destinée glorieuse et impérissable de l'Etat et du peuple vietnamiens, destinée que garantissent les luttes victorieuses de nos ancêtres et la volonté indomptable de notre peuple;

Ayant foi en la pérennité de notre civilisation à bases spiritualistes que tous les citoyens ont le devoir de faire rayonner;

Ayant foi en la valeur transcendante de la personne humaine dont le développement libre, harmonieux et complet sur le plan individuel comme sur le plan collectif doit être l'objectif de toute activité étatique;

Conscients de ce que la Constitution doit satisfaire les aspirations de la Nation entière, de la pointe de Cà-Mau à la porte de Nam-Quan, ces aspirations étant :

- la consolidation de l'indépendance nationale et la lutte contre toute forme de domination et d'impérialisme;

- la sauvegarde de la liberté pour chaque individu et pour le peuple;

- l'édification, dans le respect de la personne humaine, pour toutes les couches de la population, d'un régime de démocratie politique, économique, sociale et culturelle;

.../...

Conscients de ce que la liberté, qui est la capacité d'obéir à la raison et à la morale, ne peut être préservée que si la sécurité collective est assurée et les droits légitimes de l'homme, respectés;

Conscients de ce que notre pays étant situé au carrefour des voies internationales de communication et de migration, notre peuple est prêt à recevoir tous les courants du progrès, en vue de parachever sa mission devant le Très Haut et devant l'Humanité, qui est d'édifier une civilisation humaniste pour la sauvegarde et le développement de l'homme dans son intégralité;

Nous, Membres de l'Assemblée Nationale Constituante,

Après délibérations, adoptons la Constitution dont la teneur suit :

TITRE PREMIER

x
x x

I - Forme de l'Etat

Article 1.- La Nation Vietnamienne, indépendante, unie et indivisible, forme un Etat démocratique, de structure républicaine.

La souveraineté réside dans le peuple et s'exerce par le Président de la République de concert avec l'Assemblée Nationale.

II - Emblèmes nationaux

Article 2.- Le drapeau national est ~~de couleur jaune-or à trois rayures rouges égales, parallèles, latérales.~~ un anneau rouge sur fond jaune

L'hyme national est le " ~~Tieng goi thanh nien " (l'Appel à la jeunesse).~~

III- Organes fondamentaux de l'Etat

Article 3.- Les organes fondamentaux de l'Etat sont :

-le Président de la République et le Conseil des ~~Ministres~~ Cabinet
-l'Assemblée Nationale
-les Cours et Tribunaux
-le Conseil National Economique et social.

CHAPITRE I - A) Le Président de la République

Article 4 - Le Président de la République est le Chef suprême de l'Etat.

Il est élu par le Peuple au suffrage universel, égal, direct, et secret, dans les conditions fixées par la loi.

Il peut désigner un Vice-Président, avec l'accord de l'Assemblée Nationale exprimé à la majorité simple de ses membres.

Article 5.- Pour être élu Président de la République, il faut être :

- citoyen d'origine vietnamienne depuis trois générations,
- âgé de 45 ans révolus,
- électeur à l'Assemblée Nationale.

La charge de Président de la République est incompatible avec toute autre fonction publique.

Article 6.-

Le Président de la République est élu pour 7 ans, il est rééligible.

~~Article 7.-~~

Avant sa prise de fonction, le Président de la République prête serment publiquement et dans les termes suivants :

" Je jure solennellement devant le Peuple que je remplirai fidèlement la charge de Président de la République Vietnamienne, que je respecterai et défendrai la Constitution, et que je me consacrerai au service de l'Etat et au bien-être du peuple " .

Article 7.-

~~60ème~~ 84ème Le mandat présidentiel expire à midi, le 30ème jour du ~~60ème~~ mois à compter de la date de prise effective de fonction.

Les fonctions présidentielles peuvent prendre fin avant ce terme normal, par suite

-d'une démission adressée à l'Assemblée Nationale, laquelle doit être convoquée d'urgence;

-d'une déchéance décidée par l'Assemblée Nationale constituée en Haute Cour de justice et dans les conditions prévues aux articles 45 et 46 ci-après.

Article 8.-

L'élection du nouveau Président de la République aura lieu au plus tard un mois avant l'expiration du mandat en cours.

Au cas de cessation de mandat présidentiel par suite de décès, de démission, ou de déchéance, le Vice-Président de la République exercera temporairement les fonctions de Président, et le Président de l'Assemblée Nationale celle de Vice-Président de la République en vue d'expédier simplement les affaires courantes et d'organiser l'élection du Président

successeur dans le délai d'un mois.

A défaut de Vice-Président de la République, les fonctions de Président de la République seront dans les cas exceptionnels prévus à l'alinéa précédent, exercées temporairement par le Président de l'Assemblée Nationale.

Article 9.-

Le Président de la République représente la Nation dans les relations avec les pays étrangers.

Il conclut et ratifie les traités et conventions internationaux de toute nature.

Avec l'accord de l'Assemblée Nationale, il conclut la paix ou déclare la guerre.

Il nomme les ambassadeurs, accrédite et reçoit les représentants diplomatiques des pays étrangers.

Article 10.-

Le Président de la République nomme et révoque les fonctionnaires civils et militaires.

Il est le Commandant Suprême des Forces Armées.

Il décerne les décorations.

Il exerce les pouvoirs de grâce, ~~de commutation des peines de libération conditionnelle~~, et le pouvoir d'amnistie en accord avec l'Assemblée Nationale.

Article 11.-

Le Président de la République convoque l'Assemblée Nationale en session ordinaire, ou en session extraordinaire quand les circonstances l'exigent, il approuve les ordres du jour présentés par le Bureau de l'Assemblée.

Il peut proroger ou ajourner les sessions ordinaires et proroger le mandat de l'Assemblée Nationale lorsque des circonstances exceptionnelles n'en permettent pas le renouvellement à la fin d'une législature.

Il peut dissoudre l'Assemblée Nationale en cas de conflit grave avec le Gouvernement, à charge d'organiser l'élection d'une nouvelle Assemblée dans le délai de trois mois et dans les conditions prévues par la loi.

Il communique avec l'Assemblée par des messages.

Il a le droit d'assister aux séances de l'Assemblée.

Article 12.-

Le Président de la République promulgue les lois dans les conditions prévues aux articles 31 à 36 ci-après.

Il peut soumettre des projets de lois à l'Assemblée Nationale.

Le Président de la République peut, en cas de nécessité ou d'urgence, ou lorsque le budget ne peut être voté dans le délai de deux mois, prendre des ordonnances ayant force de loi pendant deux ans au maximum, pour assurer la bonne marche des services publics ou sauvegarder les intérêts de la Nation.

A l'expiration de ce délai, si l'Assemblée Nationale ne rejette pas l'Ordonnance, celle-ci acquiert implicitement et définitivement force de loi. Il en est de même des dispositions non modifiées.

Si l'Assemblée Nationale rejette ou modifie l'Ordonnance elle est tenue de régler les conséquences découlant de la caducité de l'Ordonnance ou des dispositions modifiées.

Article 13.-

Le Président de la République peut décréter l'état d'urgence, d'alerte ou de siège.

Article 14.-

Le Président de la République peut, chaque fois qu'il estime nécessaire, faire appel à la Nation par voie de référendum qu'il organisera par Ordonnance.

36

B - LE CONSEIL DES ~~MINISTRES~~ Cabinet .

Article 16.- Le Conseil des Ministres Cabinet est présidé par le Président de la République et en cas d'absence ou d'empêchement par le Vice-Président.

Les décrets et ordonnances sont signés par le Président en conseil des ~~Ministres~~, et contresignés par le ou les ~~Ministres~~ Cabinet Secrétaires d'Etat compétents.

Article 17.- Les ~~Ministres~~ Secrétaires d'Etat sont nommés et révoqués par le Président de la République.

Article 18.- Les ~~Ministres~~ Secrétaires d'Etat sont pénalement responsables des crimes et délits commis dans l'exercice de leurs fonctions

Article 19.- Les ~~Ministres~~ Secrétaires d'Etat ont le droit d'assister aux séances de l'Assemblée Nationale et de ses Commissions.

Ils doivent être entendus par l'Assemblée chaque fois qu'ils le demandent.

CHAPITRE II

L'ASSEMBLEE NATIONALE

x
x x

A) Les députés

Article 20- L'Assemblée Nationale comprend de 200 à 300 députés de la Nation.

Article 21- Les députés sont élus au suffrage universel, égal, direct et secret, dans les conditions fixées par la loi électorale.

Article 22- Les députés sont élus pour une durée de deux ans. Ils sont rééligibles.

L'élection de la nouvelle Assemblée aura lieu un mois avant la fin de chaque législature, sauf prorogation exceptionnelle décidée par le Président de la République.

Article 23- Au cas de démission, de décès ou de cessation de mandat pour quelque cause que ce soit, l'élection du député successeur aura lieu dans le délai d'un mois, sauf si la cessation survient moins de six mois avant la fin de la législature

Dans ce dernier cas, il appartient au Président de la République de désigner un successeur au député manquant.

Article 23- Est éligible à l'Assemblée Nationale, et sur tout le territoire du Viet-Nam, tout vietnamien jouissant de ses droits civiques, âgés de 25 ans accomplis à la date de l'élection, et remplissant toutes autres conditions prévues par la loi électorale.

Article 24- Le mandat dé député est incompatible avec toutes fonctions publiques rétribuées prévues par la loi électorale, sauf celles de membres du Conseil des ~~Ministres~~ Cabinet.

Article 25- Aucun député ne pourra être poursuivi, recherché, arreté, détenu ou jugé pour toute parole prononcée ou pour tout vote émis par lui au sein de l'Assemblée National Cette immunité ne s'étend pas aux diffamations et injures.

Sauf en cas de flagrant délit, aucun député ne peut, pendant toute la durée de son mandat, être poursuivi ou arrêté pour crimes ou délits sans autorisation de l'Assemblée Nationale.

Article 26- Les députés ont droit à une indemnité mensuelle de 20.000 $ et bénéficient à l'occasion des tournées officielles des frais de transport, de route et de séjour prévus pour un ~~Ministre~~. Secrétaire d'Etat

B) Pouvoirs de l'Assemblée Nationale

Article 27- L'Assemblée Nationale vote les lois.

Elle approuve les traités et Conventions internationaux.

Article 28- L'Assemblée Nationale peut poser par écrit aux ~~Ministres~~ + Secrétaires d'Etat pris individuellement des questions auxquelles ces derniers sont tenus de répondre soit verbalement, soit par écrit, sauf lorsque la question met en jeu l'intérêt supérieur du pays ou le secret de la défense nationale.

Si l'Assemblée n'est pas satisfaite de la réponse écrite du ~~Ministre~~ + Secrétaire d'Etat intéressé, elle peut lui demander de venir en personne pour répondre verbalement aux questions posées par les députés.

Article 29- L'Assemblée Nationale peut voter à la majorité des deux tiers des membres la composant, une motion de censure contre un Ministre pris individuellement pour la gestion personnelle de son Département.

Si un ~~Ministre~~ Secrétaire d'Etat fait l'objet au cours d'une même année de trois motions de censure, il pourra être révoqué par le Président de la République.

C) Procédure législative

Article 30- Le Président de la République peut présenter à l'Assemblée Nationale des projets de lois élaborées par les ministères.

Les députés peuvent soumettre à l'Assemblée des propositions de lois.

Article 31- Les projets et propositions de lois votées par l'Assemblée doivent être transmis dans un délai de 5 jours au Président de la République.

Le Président de la République est tenu de les promulguer dans un délai de 30 jours francs,mais peut les renvoyer pour seconde lecture.

Article 32- En renvoyant un projet ou une proposition de loi pour seconde lecture,le Président de la République peut proposer des amendements.

Article 33- L'Assemblée saisie d'un renvoi pour seconde lecture d'un projet ou d'une proposition de loi statue définitivement au scrutin public,à la majorité de deux tiers de membres la composant.

Article 34- Le Budget doit être voté dans un délai maximum de deux mois.

Les députés ont l'initiative des dépenses,mais toute proposition de dépenses nouvelles doit être accompagnées d'une propositions de recettes nouvelles correspondantes.

D) Fonctionnement de l'Assemblée Nationale

Article 36- L'Assemblée Nationale est convoquée en sessions ordinaires ou extraordinaires par le Président de la République.

Article 37- Il y aura par an deux sessions ordinaires, une pour chaque semestre.

Chaque session ordinaire durera au moins deux mois.

Article 38- La durée et l'ordre du jour de chaque session extraordinaire sont fixés par le Président de la République.

Article 39- L'Assemblée se réunit en séance publique.

Elle se réunit cependant à huis clos à la demande de la majorité des membres présents ou sur demande du Président de la République.

Article 40- L'Assemblée Nationale élit un Président, deux Vice-Présidents, et un Bureau comprenant :

- un Secrétaire Général
- deux Secrétaires Généraux adjoints
- et des membres nécessaires à son fonctionnement.

Elle désigne des Commissions spéciales.

Article 41- En vue de vérifier la régularité des élections de ses membres, l'Assemblée désignera cinq membres pour faire partie d'une Commission de vérification des pouvoirs comprenant cinq hauts fonctionnaires désignés par le Président de la République.

La Commission est présidée par un haut magistrat désigné par voie de tirage au sort par l'Assemblée plénière de la Cour de Cassation.

Article 42- L'Assemblée Nationale fixe ou modifie son Réglement Intérieur, après avis du Président de la République.

Le Réglement Intérieur fixe obligatoirement :

- l'organisation interne de l'Assemblée et du Bureau,
- les règles de procédure de l'Assemblée et les attributions du Bureau,
- la discipline au sein de l'Assemblée et les sanctions disciplinaires,
- la composition et les attributions des Commissions spéciales,

le tout sous réserve des dispositions de la présente Constitution.

Article 43- L'Assemblée Nationale peut exercer sur ses membres des sanctions disciplinaires dont la nature et les

modalités d'application sont fixées par le Réglement Intérieur.

E) Liaison avec la Présidence de la République.

Article 43 - Dans l'intervalle de ses sessions, l'Assemblée Nationale est représentée par une Commission Permanente.

La Commission Permanente comprend de IO à I5 députés dont

-le Président de l'Assemblée . ..... Président
-les Vices Présidents . .....Vice-Présidents
-le Secrétaire Général du Bureau de l'Assemblée . ..... secrétaire
-les Présidents des Groupes les plus nombreux . ..... membres.

Article 44- La Commission Permanente veille aux droits et intérêts de l'Assemblée et assure la liaison avec la Présidence de la République et les Départements pour toutes questions intéressant l'Assemblée Nationale.

F) La Haute Cour de Justice

Article 45- L'Assemblée Nationale peut se constituer en Haute Cour de Justice pour juger le Président de la République en cas de haute trahison.

Article 46- La mise en accusation du Président de la République est subordonnée aux conditions suivantes :

- Elle doit faire l'objet d'une proposition écrite, motivée et signée par au moins la majorité des 2/3 des membres composant l'Assemblée, qui expriment leur intention de traduire le Président en Haute Cour de Justice. La prpposition doit être déposée au Bureau de l'Assemblée I5 jours avant toute délibération.

Cette proposition doit être votée à la majorité des 3/4 des membres composant l'Assemblée Nationale.

Si la proposition est acceptée dans les conditions ci-dessus, l'Assemblée désigne une Commission spéciale d'enquête comprenant les représentants de chaque groupe politique à raison d'un député par groupe.

Si l'enquête aboutit à une conclusion défavorable pour le Président, elle est soumise avec le projet de l'acte d'accusation dûment motivée à l'Assemblée qui statuera à huis clos.

Au cas où l'acte d'accusation serait approuvé par la majorité de 2/3 des membres composant l'Assemblée, elle serait notifiée au Président qui serait considéré comme démissionnai sans délai.

CHAPITRE IV

L'Organisation Judiciaire

Article 47- L'organisation des cours et tribunaux est fixée par la loi.

La loi doit assurer aux juges la stabilité de carrière et l'indépendance du jugement.

Article 48- Il sera créé une Cour Suprême de Justice qui, outre les attributions judiciaires déterminées par la loi, aura la mission d'interpréter souverainement les dispositions de la Constitution pour en assurer la saine application.

La Cour Suprême donnera son avis sur la nomination des hauts magistrats énumérés par la loi, et sur les projets de revision des codes ou de réorganisation judiciaire.

Article 49- La Cour Suprême de Justice comprendra :

-5 hauts magistrats dont au moins 1 magistrat d'ordre administratif, élus par les assemblées plénières des Cours d'Appel et d'autres instances supérieures..... Membres

-5 députés élus par l'Assemblée Nationale... Membres

-5 personnalités nommées par le Président de la République

Les Membres de la Cour Suprême sont élus ou nommés pour 2 ans. Ils éliront un Président et un Vice-Président à la majorité des membres la composant.

Article 50- La loi créera et organisera une Cour des Comptes.

La Cour des Comptes, outre les attributions déterminées par la loi, sera chargée d'assister l'Assemblée Nationale qui pourra la consulter sur toutes questions relatives aux perceptions des recettes, à l'exécution des dépenses et à la gestion de la trésorerie.

La Cour des Comptes comprendra, en nombre égal,

-des experts nommés par le Président de la République .....Juges

-des députés désignés par l'Assemblée Nationale pour deux ans . .....Juges

-1 personnalité nommée par le Président de la République . .....Président

42

CHAPITRE V

Le Haut Conseil Economique

Article 51- Une loi spéciale créera et organisera un Conseil National Economique.

Le Conseil groupera les représentants des diverses branches de l'activité économique nationale : agriculture, commerce, industrie et artisanat.

Il sera consulté par le Gouvernement ou par l'Assemblée Nationale sur les projets de plan économique et sur les propositions de loi intéressant directement l'économie nationale.

TITRE II

Revision de la Constitution

Article 52- Toute modification de la présente Constitution ne peut être prpposée que par la majorité de deux tiers des membres composant l'Assemblée Nationale.

Elle peut être proposée par le Président de la République.

Article 53- La proposition de modification, votée par l'Assemblée Nationale dans les conditions prévues à l'article 53 précédent, sera soumise au référendum.

Le référendum sera organisé par Ordonnance du Président de la République.

TITRE III

Dispositions finales

Article 54- La présente Constitution entrera en vigueur le jour même où ~~le peuple du Viet Nam, consulté par voie de référendum~~, l'aura adoptée.

† l'Assemblée Nationale

Président de la République

Le ~~Chef de l'Etat du Viet Nam~~ désigné par voie de référendum et exerçant ses fonctions au moment de ~~la consultation populaire sur le texte~~ de la Constitution, ~~deviendra~~ est de plein droit le premier Président de la République vietnamienne suivant les termes de la présente Constitution et exercera les droits et attributions afférents à cette fonction.

† l'adoption par l'Assemblée Nationale

A

TITRE PREMIER

LES DROITS ET DEVOIRS DES CITOYENS

Art. ler.- Tous les citoyens naissent égaux en dignité et en droits et sont tenus d'agir les uns envers les autres dans un esprit de fraternité.

Art. 2.- Tout citoyen a droit à la vie, à la liberté et à la sûreté de sa personne.

Art. 3.- Nul ne peut être arbitrairement arrêté, détenu ni exilé.

Aucune arrestation ne peut être faite sans mandat d'arrêt émanant de l'autorité compétente et spécifiant l'infraction qui la motive, sauf en cas de flagrant délit.

TITRE SEPTIEME

REVISION DE LA CONSTITUTION

ART. 60.- Toute modification de la présente Constitution ne peut être proposée que par la majorité des deux tiers des membres composant l'Assemblée Nationale.

Elle peut être proposée par le Président de la République.

ART. 61.- La proposition de modification votée par l'Assemblée Nationale dans les conditions prévues à l'article 60 précédent, sera soumise au référendum.

Le référendum sera organisé par décret du Président de la République.

T I T R E H U I T I E M E

D I S P O S I T I O N S F I N A L E S

ART. 62.- La présente Constitution entrera en vigueur le jour même où l'Assemblée Nationale l'aura adoptée.

ART. 63.- Le Président de la République en fonction au moment de l'adoption de la présente Constitution par l'Assemblée Nationale continuera à exercer son mandat conformément à la Constitution.

ART. 64.- Après le vote de la Constitution, l'Assemblée Nationale deviendra de plein droit la première Assemblée Législative de la République du Viêtnam.